TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VẠN NINH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 68/2019/QĐST-HNGĐ	*Vạn Ninh, ngày 17 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 62/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2019, về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con chung , chia tài sản chung sau khi ly hôn ", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị V - Sinh năm: 1984; Hộ khẩu thường trú: Thôn PC 2, xã V P, huyện VN, tỉnh KH. Chỗ ở hiện nay: Tdpsố 05, thị trấn VG, huyện V N, tỉnh K H.

- Anh Dương Văn T- Sinh năm: 1986; Trú tại: Thôn PC 2, xã V T, huyên V N, tỉnh KH.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị V và anh Dương Văn T không đồng ý đoàn tụ với nhau và thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị V và anh Dương Văn T.

- Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Giao cho anh Dương Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 (hai) con chung là Dương Bảo K - sinh ngày 20 tháng 5 năm 2009 và Dương Văn Thảo M- sinh ngày 30 tháng 6 năm 2011 đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Nguyễn Thị V cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đồng/tháng/cháu x 2 cháu = 2.000.000đồng/tháng (hai triệu đồng), thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, cấp dưỡng lần đầu tiên là ngày 15 tháng 4 năm 2019 đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị V được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết chị V, anh T có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: chị Nguyễn Thị V và anh Dương Văn T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án:

Chị Nguyễn Thị V chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0006679 ngày 09 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh. Chị V đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Quy định: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh K H;
- VKSND tỉnh KH;
- VKSND huyện V N;
- THADS huyện VN;
- UBND xã VP;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.
- Lưu: VT; AV.

THẨM PHÁN

Lê Kim Trọng